

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: **05/2025/HS-PT**
Ngày 20 - 01 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Y Thông Kbuôr.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đình Triết, ông Trịnh Văn Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 266/2024/TLPT-HS ngày 10 tháng 12 năm 2024. Do có kháng cáo của bị cáo Ngô Văn S đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 311/2024/HS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên: Ngô Văn S; Sinh ngày 13/8/2006, tại: tỉnh Đắk Nông;

Nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Ngô Văn D và con bà: Huỳnh Thị Thu T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn C đi khỏi nơi cư trú đến nay – Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Nguyễn Thị X, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đ – Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình sinh sống, Ngô Văn S sử dụng điện thoại di động vào ứng dụng Youtube để tìm hiểu và học công thức chế tạo thuốc nổ và cách làm pháo nổ.

Ngô Văn S đăng ký tham gia vào nhóm có tên “Đam Mê Chế Pháo” trên mạng xã hội Facebook, giới thiệu có bán pháo “Tràng”, mục đích để lấy tiền tiêu xài. Khoảng cuối tháng 11/2023, tài khoản Zalo tên “Hùng P” (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nhắn tin qua ứng dụng Zalo, đặt mua pháo nổ của Ngô Văn S thì S đồng ý và nói cần tạm ứng tiền trước để mua các chất và giấy chế tạo pháo. Sau đó H hẹn gặp S ở quán cà phê, tại đây H thỏa thuận đặt mua 02 loại pháo nổ loại pháo Tràng, số lượng đặt mua khoảng 900 viên, thì S đồng ý, H đưa cho S số tiền cọc trước là 4.000.000 đồng.

Sau khi nhận số tiền 4.000.000 đồng, S lên trang mạng thương mại điện tử Shopee đặt mua 1,5kg Kali Clorat ($KClO_3$), 0,5kg Nhôm, 12kg giấy màu đỏ, đã được cuốn thành hình viên pháo. Sau khi nhận được các tiền chất và giấy dùng để chế tạo pháo nổ, S mang cất giấu trong vườn của gia đình tại Tổ dân phố G, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông. S mua thêm các một số vật tư khác như sau: keo 502, màng bọc thực phẩm, bao ni lông, băng keo, dây rút, thìa nhựa. Tổng số tiền S đã sử dụng mua các tiền chất nổ và vật tư chế tạo pháo là 1.762.000 đồng, số tiền còn lại 2.238.000 đồng S đã tiêu xài hết.

S thực hiện cách chế tạo pháo như trên “Youtube” chỉ dẫn, trộn các chất Nhôm và $KClO_3$ lại với nhau theo tỉ lệ 1:1 để tạo thành chất nổ; Nghiền than củi thành bột trộn với chất $KClO_3$ cũng theo tỷ lệ 1:1 và cuốn vào bọc ni lông là dây cháy chậm, tiếp đó lấy thìa nhựa xúc chất trộn đều trên đồ vào vỏ pháo rỗng, hình trụ bằng giấy, lấy màng bọc thực phẩm và bao ni lông cuốn với than củi thành bột trộn với chất $KClO_3$ để làm dây cháy chậm vào bên trong vỏ pháo bằng giấy màu đỏ, lấy keo 502 đổ vào 02 đầu của vỏ pháo, dây rút để thắt các viên pháo lại với nhau.

Với cách chế tạo pháo như trên, trong thời gian từ cuối tháng 11/2023 đến cuối tháng 12/2023, S đã chế tạo được khoảng 601 viên pháo, S đã đốt thử một số viên pháo nổ ra tiếng vang lớn. Toàn bộ khối lượng pháo nổ làm được S bỏ vào ba lô để giao cho H. Số tiền chất còn lại S chưa trộn thành chất nổ, vì đã đến hẹn giao pháo cho H nên S lấy số tiền chất còn lại và giấy vỏ pháo bỏ vào ba lô giao cho H và hướng dẫn cho H cách chế tạo pháo nổ.

Khoảng 17 giờ ngày 30/12/2023, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yalim, biển số 48AD - 036.87 chở 03 ba lô có chứa pháo nổ và nguyên liệu chế tạo làm pháo nổ còn lại đến đoạn đường CN3 thuộc Khu công nghiệp H, thôn A, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, để giao cho người tên H, thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện tạm giữ toàn bộ tang vật và phương tiện nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 183 ngày 04/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh G, kết luận:

- 601 vật (ống giấy) hình trụ màu đỏ, dài 5,1cm, gồm: 383 vật (ống giấy) hình trụ, đường kính 2,1 - 2,3 cm và 218 vật (ống giấy) hình trụ, đường kính 1,2 - 1,3 cm, mỗi vật (ống giấy) hình trụ có hai đầu bịt kín, một đầu có gắn đoạn dây bọc nilon đều là pháo nổ, tổng khối lượng 7,5kg.

- Chất màu trắng dạng cục, bột trong 01 bì nilon là Kali clorat, công thức hóa học $KClO_3$, khối lượng 1,0 kg.

- Chất màu xám, dạng cục, bột trong 01 hộp nhựa hình trụ màu xám là bột Nhôm, công thức hóa học Al, khối lượng 150 gam.

- Chất màu đen, dạng cục, bột trong 01 hộp nhựa hình trụ màu vàng là Các bon, công thức hóa học C, khối lượng 200 gam.

- Kali Clorat ($KClO_3$), B nhôm (Al) và Các bon (C) thường được dùng làm nguyên liệu để sản xuất thuốc pháo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 311/2024/HS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn S phạm tội “*Sản xuất, buôn bán hàng cấm*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn S 01 năm tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 05/11/2024, bị cáo Ngô Văn S kháng cáo xin được cải tạo ngoài xã hội.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng và bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn S, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 311/2024/HS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về phần hình phạt.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 91; khoản 3 Điều 98; khoản 1, khoản 2 Điều 100 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Văn S 01 (một) năm cải tạo không giam giữ, về tội “*Sản xuất, buôn bán hàng cấm*”.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Tại Bản luận cứ bào chữa của người bào chữa có nội dung: Về tội danh mà Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo là hoàn toàn có căn cứ. Tuy nhiên mức hình phạt 01 năm tù là có phần nghiêm khắc đối với bị cáo, bởi lẽ: Tại thời điểm bị cáo Ngô Văn S phạm tội mới chỉ hơn 17 tuổi, đang là học sinh nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha mẹ phải làm thuê kiếm sống, không có nghề nghiệp ổn định, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tác động gia đình nộp số tiền truy thu là 4.000.000 đồng và tiền án phí hình sự sơ thẩm là

200.000 đồng. Bị cáo có nhân thân tốt, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện nay bị cáo đang là sinh viên của trường Cao đẳng F tại thành phố B. Do đó kính mong Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào cuối tháng 11/2023, tại tổ dân phố G, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông, bị cáo Ngô Văn S đã đặt mua tiền chất và các vật tư dùng để chế tạo 601 viên pháo nổ. Đến ngày 30/12/2023, S chở 601 viên pháo nổ cùng các tiền chất chế tạo pháo nổ đến Khu công nghiệp H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, để bán cho một người đàn ông tên H, thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang, thu giữ tổng cộng 601 viên pháo nổ, có tổng khối lượng 7,5kg. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử bị cáo Ngô Văn S phạm tội “*Sản xuất, buôn bán hàng cấm*” quy định tại khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 năm tù là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, đang là học sinh, nhận thức pháp luật còn hạn chế, khối lượng pháo nổ bị cáo sản xuất là 7,5kg nhiều hơn không đáng kể so với mức khởi điểm (6kg) bị truy cứu trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, hiện bị cáo đang theo học tại trường Cao đẳng F, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đảm bảo mục đích giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp thêm xác nhận của chính quyền địa phương gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp vào Ngân sách Nhà nước số tiền truy thu là 4.000.000 đồng và tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi do đó không khấu trừ thu nhập và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Văn S, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 311/2024/HS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột về phần hình phạt.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 91; khoản 3 Điều 98; khoản 1, khoản 2 Điều 100 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn S **01 (một) năm cải tạo không giam giữ**, về tội “*Sản xuất, buôn bán hàng cấm*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện C, tỉnh Đắk Nông nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn E trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát bị cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Không khấu trừ thu nhập của bị cáo Ngô Văn S.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Ngô Văn S không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I TAND tối cao;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV CA tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Tp Buôn Ma Thuột;
- VKSND Tp Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS Tp B;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Y Thông Kbuôr